

KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP HỆ VLVH NĂM 2018

Ngành: Giáo Dục Mầm Non- tại Trường TC Đông Dương kỳ thi ngày 14/10/2018

Trang: 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Văn học Thiếu nhi & PP làm quen TPVH	Tâm lý & Giáo dục mầm non	Ghi chú
1	41.09.902.086	Dương Thị Ngọc	Quyên	11-10-84	Bình Dương			
2	41.09.902.289	Đào Thị Phương	Anh	12-04-85	Tp. Hồ Chí Minh	8	7	
3	41.09.902.290	Mai Thị Trâm	Anh	15-07-79	Tp. Hồ Chí Minh	7	7	
4	41.09.902.292	Võ Thị	Ái	03-01-89	Phú Yên	8	8	
5	41.09.902.293	Phạm Ngọc	Ánh	26-11-84	Tp. Hồ Chí Minh	5	5	
6	41.09.902.294	Vũ Thị	Ánh	01-10-94	Đắk Lắk	8	7	
7	41.09.902.295	Võ Thị Ngọc	Bích	04-07-83	Đồng Nai	6	5	
8	41.09.902.296	Trần Thị Ngọc	Bích	07-04-95	Quảng Ngãi	7	6	
9	41.09.902.298	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	07-10-95	Tp. Hồ Chí Minh	7	6	
10	41.09.902.300	Nguyễn Thị Kim	Chi	25-05-94	Tp. Hồ Chí Minh	8	7	
11	41.09.902.303	Phạm Thị Mộng	Diễm	13-06-70	Bến Tre	8	7	
12	41.09.902.304	Lê Thị	Diệp	07-10-88	Thái Bình	8	7	
13	41.09.902.306	Lê Đỗ Hoàng	Dung	16-12-94	Tp. Hồ Chí Minh	6	6	
14	41.09.902.307	Phan Thị Thùy	Dương	01-02-93	Tp. Hồ Chí Minh	4	4	
15	41.09.902.309	Nguyễn Thị Kim	Đành	26-03-93	Bến Tre	6	6	
16	41.09.902.313	Lý Thị Ngọc	Hằng	16-01-89	Tp. Hồ Chí Minh	5	6	
17	41.09.902.316	Lê Thị Tuyết	Hạnh	13-03-87	Tp. Hồ Chí Minh	7	7	
18	41.09.902.317	Vũ Ngọc	Hạnh	25-11-88	Tp. Hồ Chí Minh	7	7	
19	41.09.902.318	Đặng Thị Hải	Hà	17-07-94	Quảng Ninh	6	7	
20	41.09.902.319	Phạm Minh	Hà	07-07-91	Tp. Hồ Chí Minh	7	6	
21	41.09.902.320	Đặng Phú Mỹ	Hảo	04-10-95	Tp. Hồ Chí Minh	6	6	
22	41.09.902.321	Nguyễn Ngọc	Hiền	25-10-85	Tp. Hồ Chí Minh	7	7	
23	41.09.902.322	Lê Thị Thanh	Hiền	23-04-95	Tp. Hồ Chí Minh	3	7	
24	41.09.902.323	Hồ Ngọc Thúy	Hoa	03-05-88	Ninh Thuận	6	4	
25	41.09.902.324	Huỳnh Thị	Hoan	10-01-90	Bình Định	6	6	
26	41.09.902.325	Trần Thị Ánh	Hồng	09-02-85	Tp. Hồ Chí Minh	8	7	
27	41.09.902.326	Trần Thị Cẩm	Hồng	13-02-95	Tp. Hồ Chí Minh	6	6	
28	41.09.902.327	Đỗ Thị Thái	Hòa	24-11-75	Tp. Hồ Chí Minh	7	5	
29	41.09.902.329	Lê Thị Mỹ	Hương	18-11-88	Bình Thuận	7	6	

KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP HỆ VLVH NĂM 2018

Ngành: Giáo Dục Mầm Non- tại Trường TC Đông Dương kỳ thi ngày 14/10/2018

Trang: 2

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Văn học Thiếu nhi & PP làm quen TPVH	Tâm lý & Giáo dục mầm non	Ghi chú
30	41.09.902.330	Nguyễn Thanh	Hương	21-03-93	Long An	3	5	
31	41.09.902.331	Hoàng Thị	Hương	30-07-89	Ninh Bình	5	7	
32	41.09.902.332	Lê Thị Thanh	Hương	16-10-95	Quảng Nam	5	7	
33	41.09.902.335	Hoàng Thị Lan	Hương	16-10-91	Lào Cai	6	8	
34	41.09.902.337	Đỗ Vũ Thị Lan	Hương	29-01-88	Tp. Hồ Chí Minh	7	8	
35	41.09.902.338	Kha Hoàng	Hương	14-12-94	Tp. Hồ Chí Minh	6	7	
36	41.09.902.339	Nguyễn Thị	Hương	02-09-95	Hà Tĩnh	8	6	
37	41.09.902.341	Nguyễn Thị	Huệ	17-05-87	Đắk Lắk	3	7	
38	41.09.902.344	Nguyễn Thị	Khỏe	26-10-77	Long An	8	8	
39	41.09.902.345	Nguyễn Lệ	Kiều	18-06-90	Tp. Hồ Chí Minh	7	6	
40	41.09.902.346	Hà Thị	Kiều	01-04-95	Bình Định	6	6	
41	41.09.902.347	Trần Thị	Lan	28-08-91	Quảng Trị	3	8	
42	41.09.902.348	Lê Thị	Lan	26-02-92	Quảng Bình	6	7	
43	41.09.902.349	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	15-11-88	Tp. Hồ Chí Minh	7	7	
44	41.09.902.350	Đinh Thị	Linh	20-07-80	Ninh Bình	6	8	
45	41.09.902.351	Trần Lê Mỹ	Linh	05-02-94	Tp. Hồ Chí Minh	6	5	
46	41.09.902.353	Nguyễn Thị	Linh	06-11-95	Vĩnh Phúc	6	6	
47	41.09.902.355	Hồ Thiên	Loan	10-03-92	Tp. Hồ Chí Minh	7	6	
48	41.09.902.356	Phan Thị Hồng	Loan	03-01-88	Tp. Hồ Chí Minh	8	7	
49	41.09.902.357	Trần Thị	Loan	15-07-75	Trà Vinh	6	4	
50	41.09.902.359	Huỳnh Thị Minh	Ly	13-07-93	Quảng Ngãi	5	6	
51	41.09.902.360	Đỗ Hải	Ly	11-07-92	Tp. Hồ Chí Minh	4	6	
52	41.09.902.361	Nguyễn Thị Hồng	Lý	24-07-84	Hải Dương	7	8	
53	41.09.902.362	Đinh Thị Tuyết	Mai	20-09-94	Tp. Hồ Chí Minh	7	5	
54	41.09.902.363	Nguyễn Thị Diễm	My	29-06-95	Tân Bình	7	5	
55	41.09.902.364	Nguyễn Thị Lệ	Nga	26-05-93	Nghệ An	6	8	
56	41.09.902.366	Võ Thị Kim	Ngân	28-10-94	Tp. Hồ Chí Minh	5	6	
57	41.09.902.367	Trương Thị Kim	Ngân	30-07-94	Bến Tre	7	7	
58	41.09.902.369	Trần Mỹ	Ngọc	05-08-94	Lâm Đồng	5	6	

KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP HỆ VLVH NĂM 2018

Ngành: Giáo Dục Mầm Non- tại Trường TC Đông Dương kỳ thi ngày 14/10/2018

Trang: 3

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn học Thiếu nhi & PP làm quen TPVH	Tâm lý & Giáo dục mầm non	Ghi chú
59	41.09.902.370	Trần Thị Ngọc	16-02-95	Thái Bình	6	5	
60	41.09.902.372	Dương Mỹ Ngọc	02-04-92	Cà Mau	6	6	
61	41.09.902.373	Nguyễn Thị Bích Ngọc	21-06-84	Vĩnh Long	6	5	
62	41.09.902.374	Huỳnh Thị Kim Nguyên	15-01-93	Bến Tre	6	4	
63	41.09.902.375	Đặng Thị Thu Nguyên	11-06-93	Long An	5	7	
64	41.09.902.377	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	20-11-95	Bình Định	6	6	
65	41.09.902.378	Phạm Thị Anh Nguyệt	12-05-93	Lâm Đồng	7	6	
66	41.09.902.380	Trần Thị Oanh Nhi	09-12-95	Bến Tre	6	7	
67	41.09.902.381	Đoàn Thụy Quỳnh Nhi	13-11-94	Tp. Hồ Chí Minh	6	6	
68	41.09.902.382	Võ Thị Yến Nhi	10-09-94	Bến Tre	6	4	
69	41.09.902.383	Phạm Thị Yến Nhi	02-06-94	Sóc Trăng	5	7	
70	41.09.902.384	Vũ Nguyễn Vân Như	07-11-94	Tp. Hồ Chí Minh	6	5	
71	41.09.902.385	Trần Thị Thúy Như	06-07-95	Bạc Liêu	6	7	
72	41.09.902.386	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	15-09-87	Vũng Tàu	6	6	
73	41.09.902.387	Trần Thị Yến Nhung	28-06-92	Tp. Hồ Chí Minh	7	6	
74	41.09.902.388	Phạm Thị Hồng Nhung	19-11-92	Long An	6	4	
75	41.09.902.389	Lê Thị Tuyết Nhung	16-11-94	Thanh Hóa	3	6	
76	41.09.902.390	Nguyễn Thị Hồng Nhung	10-01-95	Long An	7	8	
77	41.09.902.391	Hà Mỹ Nhung	21-01-95	Tp. Hồ Chí Minh	7	7	
78	41.09.902.392	Nguyễn Thị Lệ Nương	24-04-85	Bình Định	6	8	
79	41.09.902.394	Lưu Kim Phượng	30-11-85	Tp. Hồ Chí Minh	8	6	
80	41.09.902.395	Trần Thị Thu Phượng	02-12-95	Đồng Nai	4	6	
81	41.09.902.397	Nguyễn Lê Phi Phượng	20-01-79	Tp. Hồ Chí Minh	5	6	
82	41.09.902.398	Bùi Thị Trúc Hoài Phượng	16-03-87	Vĩnh Long	6	5	
83	41.09.902.399	Huỳnh Mỹ Phụng	07-01-93	Tp. Hồ Chí Minh	5	4	
84	41.09.902.400	Trần Thị Quốc Phụng	25-01-94	Tp. Hồ Chí Minh	7	7	
85	41.09.902.401	Lê Thị Kim Quyên	26-10-95	Tiền Giang	5	5	
86	41.09.902.402	Nguyễn Thị Đỗ Quyên	04-04-79	Đắk Lắk	7	6	
87	41.09.902.403	Nguyễn Thị Hoàng Quyên	16-05-83	Kiên Giang	7	8	

KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP HỆ VLVH NĂM 2018

Ngành: Giáo Dục Mầm Non- tại Trường TC Đông Dương kỳ thi ngày 14/10/2018

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Văn học Thiếu nhi & PP làm quen TPVH	Tâm lý & Giáo dục mầm non	Ghi chú
88	41.09.902.404	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	08-03-95	Tp. Hồ Chí Minh	8	5	
89	41.09.902.405	Trần Ngọc	Quỳnh	04-01-74	Tp. Hồ Chí Minh	7	6	
90	41.09.902.406	Phạm Thị Sa	Ri	03-11-83	Bến Tre	7	7	
91	41.09.902.408	Nguyễn Ngọc Thành	Tâm	17-05-85	Tp. Hồ Chí Minh	7	7	
92	41.09.902.409	Nguyễn Thị Minh	Tâm	15-06-84	Tp. Hồ Chí Minh	8	8	
93	41.09.902.410	Bùi Thị Mộng	Thấm	20-04-93	Tp. Hồ Chí Minh	8	7	
94	41.09.902.411	Nguyễn Thị	Thanh	09-08-93	Thanh Hóa	7	7	
95	41.09.902.412	Mành Ngọc Yến	Thanh	02-08-91	Tp. Hồ Chí Minh	7	6	
96	41.09.902.413	Nguyễn Thị	Thảnh	15-04-84	Long An	6	6	
97	41.09.902.414	Nguyễn Ngọc	Thảo	08-06-92	Tp. Hồ Chí Minh	6	7	
98	41.09.902.416	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	08-04-94	Tp. Hồ Chí Minh			
99	41.09.902.417	Nguyễn Phương	Thảo	25-08-94	Tp. Hồ Chí Minh	6	9	
100	41.09.902.418	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	14-05-93	Tp. Hồ Chí Minh	6	7	
101	41.09.902.420	Hà Phan Hiếu	Thảo	17-09-87	Tp. Hồ Chí Minh	6	7	
102	41.09.902.422	Nguyễn Thị Kim	Thảo	02-12-92	Lâm Đồng	7	8	
103	41.09.902.423	Nguyễn Thị Thu	Thảo	09-08-94	Tp. Hồ Chí Minh	8	7	
104	41.09.902.424	Phạm Thị	Thêu	02-06-78	Ninh Bình	7	6	
105	41.09.902.426	Lê Thị Kim	Thoa	28-02-87	Vĩnh Long	6	6	
106	41.09.902.427	Nguyễn Thị Thu	Thương	26-09-92	BR - VT	6	6	
107	41.09.902.428	Hoàng Thị	Thu	01-01-94	Quảng Bình	6	6	
108	41.09.902.429	Phạm Thị	Thu	08-09-89	Thái Bình	5	7	
109	41.09.902.430	Phạm Thị	Thu	03-09-80	Đồng Tháp	5	6	
110	41.09.902.431	Nguyễn Diệu	Thuần	15-03-90	Tp. Hồ Chí Minh	6	7	
111	41.09.902.433	Trần Thị Bích	Thùy	23-07-92	Tp. Hồ Chí Minh	8	8	
112	41.09.902.435	Nguyễn Thị	Thủy	10-12-90	Bình Định	6	6	
113	41.09.902.437	Đặng Thị Hồng	Thủy	16-04-94	Tiền Giang	7	6	
114	41.09.902.441	Nguyễn Thị	Toàn	04-06-94	Lâm Đồng	7	5	
115	41.09.902.442	Nguyễn Thị	Tươi	18-04-95	Quảng Ngãi	4	4	
116	41.09.902.443	Đặng Thị	Tươi	10-08-94	Nam Định	7	8	

KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP HỆ VLVH NĂM 2018

Ngành: Giáo Dục Mầm Non- tại Trường TC Đông Dương kỳ thi ngày 14/10/2018

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Văn học Thiếu nhi & PP làm quen TPVH	Tâm lý & Giáo dục mầm non	Ghi chú
117	41.09.902.444	Nguyễn Thị Phụng	Trầm	28-04-94	Tp. Hồ Chí Minh	4	5	
118	41.09.902.445	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	22-07-95	Long An	5	6	
119	41.09.902.446	Nguyễn Thị Bích	Trâm	01-06-95	Quảng Nam	6	6	
120	41.09.902.447	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	18-12-93	Tp. Hồ Chí Minh	4	5	
121	41.09.902.448	Phạm Thị Huyền	Trang	19-10-93	Tp. Hồ Chí Minh	6	5	
122	41.09.902.449	Nguyễn Thị Thùy	Trang	20-06-91	Bến Tre	6	4	
123	41.09.902.450	Nguyễn Thị Thùy	Trang	19-11-94	Quảng Ngãi	4	6	
124	41.09.902.451	Nguyễn Thị Minh	Trang	20-03-91	Tp. Hồ Chí Minh	6	7	
125	41.09.902.452	Nguyễn Thị Huyền	Trang	12-03-95	Đồng Nai	6	7	
126	41.09.902.453	Lê Thị Ngọc	Trinh	22-09-88	Long An	4	5	
127	41.09.902.455	Ngô Tuyết	Trinh	24-09-86	Tp. Hồ Chí Minh		5	
128	41.09.902.456	Châu Cẩm	Tú	16-04-95	Tp. Hồ Chí Minh	6	6	
129	41.09.902.457	Nguyễn Thị	Tuyến	14-06-94	Thanh Hóa	7	5	
130	41.09.902.458	Lê Thị Kim	Tuyến	20-12-94	Đồng Tháp	5	7	
131	41.09.902.461	Nguyễn Thị Ngọc	Uyên	21-05-94	Quảng Ngãi	6	6	
132	41.09.902.462	Đào Thị Phương	Uyên	15-09-95	Đồng Nai	6	5	
133	41.09.902.463	Đặng Thị	Vân	20-09-93	Hà Tây	7	6	
134	41.09.902.464	Lê Thị Hồng	Vân	09-10-94	Quảng Bình	5	5	
135	41.09.902.465	Nguyễn Thị	Vân	11-04-95	Hà Nội	6	6	
136	41.09.902.466	Võ Thị Yến	Vi	14-11-94	Bình Thuận	6	7	
137	41.09.902.467	Nguyễn Cẩm Khánh	Vi	12-05-94	Tp. Hồ Chí Minh	4	4	
138	41.09.902.469	Dương Thị Nhã	Vy	05-06-88	Tp. Hồ Chí Minh	6	5	
139	41.09.902.470	Trần Thanh	Vy	27-12-93	Tp. Hồ Chí Minh	7	6	
140	41.09.902.471	Nguyễn Thị Thanh	Vy	29-12-93	Tp. Hồ Chí Minh	6	6	
141	41.09.902.472	Đinh Thị Kim	Xoàn	28-01-94	Bến Tre	6	7	
142	41.09.902.473	Nguyễn Thị Kim	Xuyến	21-04-93	Tp. Hồ Chí Minh	6	6	
143	41.09.902.474	Trịnh Thị Bích	Yến	29-02-92	Đồng Nai	7	4	
144	41.09.902.476	Lê Thị Kim	Yến	08-08-94	Tp. Hồ Chí Minh	6	5	
145	41.09.902.477	Trần Thị	Yến	21-11-94	Tp. Hồ Chí Minh	6	5	

KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP HỆ VLVH NĂM 2018

Ngành: Giáo Dục Mầm Non- tại Trường TC Đông Dương kỳ thi ngày 14/10/2018

Trang: 6

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn học Thiếu nhi & PP làm quen TPVH	Tâm lý & Giáo dục mầm non	Ghi chú
146	41.09.902.478	Nguyễn Thị Yến	13-06-93	Nghệ An	7	6	
147	42.08.902.198	Hoàng Ngọc Bích	03-12-89	TP. Hồ Chí Minh	7		
148	42.08.902.211	Tăng Khánh Vân	12-05-91	TP. Hồ Chí Minh	6		
149	42.08.902.212	Lê Nguyễn Thảo Vi	02-04-94	TP. Hồ Chí Minh		4	
150	K37.902.429	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	09-08-88	Hà Tĩnh	6		
151	K37.902.745	Mai Thúy Vy	17-09-89	Tp. Hồ Chí Minh	7	6	
152	K39.9022444	Huỳnh Thị Tố Oanh	14-08-77	Quảng Ngãi	6	8	
153	K40.9021181	Nguyễn Thị Ninh	10-10-90	Tp. Hồ Chí Minh	8	7	
154	K40.9021410	Đào Thị Kim Ngân	05-06-81	Tp. Hồ Chí Minh		7	

Danh sách có 154 sinh viên

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2018

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
TP. HỒ CHÍ MINH
PGS. TS. Huỳnh Văn Sơn